TÒA ÁN NH DÂN **THÀNH PHỐ C** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 70/2022/HS-ST Ngày 12 tháng 8 năm 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Trịnh Thị Thu Huyền**,

- Bà **Phan Thị Hồng.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trần Hữu Xuân Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Nhật Hoàng Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2022/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Đình H (tên gọi khác: Su), sinh ngày 10 tháng 4 năm 2001, tại C L, Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố Ngh N, thị trấn C Đ, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Đình C và bà Hoàng Thị Xuân Th; chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 05/2019/HSST ngày 03 tháng 5 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện C L, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Phạm Đình H 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16 tháng 01 năm 2020.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC ngày 01 tháng 4 năm 2020, Công an xã C Th B, huyện C L xử phạt Phạm Đình H 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Chấp hành xong Quyết định ngày 01 tháng 4 năm 2020.

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn số 784/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2021, Ủy ban nhân dân thị trấn C Đ, huyện C L áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 03 (ba) tháng đối với Phạm Đình H. về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 3 năm 2022.

Bị cáo đang bị tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Sử Vũ Minh T, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2000, tại: C, Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 406 đường Lê H Ph, phường Ph L, thành phố Nh Tr, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Tổ dân phố Ngh N, thị trấn C Đ, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sử Khắc B và bà Nguyễn Thị Ngọc V; chưa có vợ, con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22/QĐ-XPHC ngày 06 tháng 11 năm 2020, Công an thị trấn C Đ, huyện C L xử phạt Sử Vũ Minh T 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy". Chấp hành xong Quyết định ngày 09 tháng 11 năm 2020.

Bị cáo bị bắt và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 tháng 3 năm 2022.

Bị cáo đang bị tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Trương Thị Quế Tr**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố Sông T, phường B N, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Nguyễn Thị Ngọc V**, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố Ngh N, thị trấn C Đ, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01 tháng 3 năm 2022, Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T chơi tại nhà H ở tổ dân phố Ngh N, thị trấn C Đ, huyện C L, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây, H rủ T vào thành phố C cướp giật tài sản, T đồng ý.

Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô (không gắn biển số) chở H đến đường T, thuộc khu vực tổ dân phố Sông T, phường B Ng, thành phố C. Thấy phía trước cùng chiều có bà Trương Thị Quế Tr đang điều khiển xe mô tô, trên người đeo một giỏ xách màu đen, T nói H giật giỏ xách của bà Tr. T điều khiển xe mô tô ép sát, H ngồi sau giật giỏ xách của bà Tr bỏ chạy. T và H đi đến khu vực đường liên thôn thuộc thôn V, xã Cam An N, huyện C L, kiểm tra giỏ xách vừa giật được có: một ví da màu xám hiệu Sofia, bên trong có 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng); một ví da màu tím hiệu Pinky & Dianne; một tai nghe màu trắng; một bút bi

mực xanh hiệu Butter Ink và một số giấy tờ tùy thân. T, và H chia nhau số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), H lấy tai nghe sử dụng. Các đồ vật còn lại, T và H vứt bỏ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐG ngày 25 tháng 3 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự của thành phố C kết luận: Giỏ xách màu đen, ví da cầm tay màu tím, ví da cầm tay màu xám, bút bi mực xanh và dây tai nghe màu trắng có tổng giá trị là 540.000 đồng (năm trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng trị giá tài sản gồm tiền và hiện vật H và T chiếm đoạt được là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 39/CT-VKSCR-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố các bị cáo Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T về tội "Cướp giật tài sản" theo Điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Thị Ngọc V có hành vi cho Sử Vũ Minh T mượn xe mô tô nhưng không biết T sử dụng xe để đi cướp giật tài sản người khác, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Kết tội các bị cáo Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt Phạm Đình H từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù; Sử Vũ Minh T từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn) năm tù, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với từng bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu.

- Các bị cáo Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Trương Thị Quế Tr đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Những vấn đề phải chứng minh trong vụ án đã được cơ quan điều tra làm rõ, các chứng cứ của vụ án đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập đầy đủ; hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc V vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, sự vắng mặt của bà V không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ

án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 01 tháng 3 năm 2022, tổ dân phố Sông T, phường B Ng, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T có hành vi sử dụng xe mô tô là thủ đoạn nguy hiểm cướp giật tài sản của bà Trương Thị Quế Tr gồm tiền và hiện vật có tổng giái trị 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng). Hành vi đó của các bị cáo đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội "Cướp giật tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để răn đe giáo dục và ngăn ngừa chung. Trong đó: Phạm Đình H là người có nhân thân rất xấu, lại là người khởi xướng việc phạm tội, nên phải áp dụng mức hình phạt cao hơn T. Sử Vũ Minh T cũng có nhân thân xấu, tích cực tham gia vào việc phạm tội, nên cũng cần cách ly bị cáo với mức hình phạt tương xứng để đảm bảo tác dụng giáo bị cáo.

Tuy vậy, cũng cần phải thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần xem xét giảm cho mỗi bị cáo một phần hình phạt, để các bị cáo nhận thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bồi thường. Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án thể hiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Ngọc V (là chủ sở hữu xe mô tô do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội) cũng không có yêu cầu gì khác.

Vì vậy, không xem xét giải quyết về bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[4]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Đình H, Sử Vũ Minh T phạm tội "Cướp giật tài sản";

- Căn cứ Điểm d khoản 2 Điều 171; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phạm Đình H và Sử Vũ Minh T,

- Xử phạt bị cáo Phạm Đình H 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 3 năm 2022.

- Xử phạt bị cáo Sử Vũ Minh T từ 03 (ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 3 năm 2022.

2. Về án phí:

- Bị cáo Phạm Đình H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Sử Vũ Minh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 8 năm 2022); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Nhà tạm giữ - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Trung